

Số: 264 /QĐ-SKHCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Vũ Hàn Giang
(Lần hai)

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 8, Điều 6 Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-SKHCN ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc phân công nhiệm vụ Ban Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

Xét đơn khiếu nại (lần 2) ngày 16/02/2022 của ông Vũ Hàn Giang - Nguyên Trưởng phòng Quan trắc và Chuẩn bị mẫu - Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 35/12 Phan Văn Hón, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo Báo cáo số 87/BC-TXM ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tổ xác minh nội dung khiếu nại được thành lập theo Quyết định số 248/QĐ-SKHCN ngày 30

tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Tổ xác minh) với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Sở) nhận được đơn khiếu nại (lần 2) của ông Vũ Hàn Giang - Nguyên Trưởng phòng Quan trắc và Chuẩn bị mẫu - Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 35/12 Phan Văn Hớn, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, với các nội dung sau:

a) Ông Vũ Hàn Giang khiếu nại Quyết định số 1069/QĐ-DVPTTN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh về việc chi trả trợ cấp thôi việc;

b) Ông Vũ Hàn Giang đề nghị giải quyết khiếu nại của Ông theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người khiếu nại.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần 1

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, Sở có nhận được đơn khiếu nại (lần 1) của ông Vũ Hàn Giang - Nguyên Trưởng phòng Quan trắc và Chuẩn bị mẫu - Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trung tâm) với cùng nội dung được nêu ở trên.

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; ngày 27 tháng 12 năm 2021, Sở đã ban hành Phiếu hướng dẫn số 3041/SKHCN-TT hướng dẫn ông Giang gửi đơn đến Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh để được thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, Trung tâm ban hành Thông báo số 14/TB-DVPTTN về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Giang với nội dung Quyết định số 1069/QĐ-DVPTTN (về việc chi trả trợ cấp thôi việc cho ông Vũ Hàn Giang) không phải là quyết định hành chính, vì:

- Trung tâm không phải là cơ quan hành chính nhà nước.
- Người ký ban hành quyết định trên không phải là người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước.
- Vấn đề được nêu trong quyết định không được phát sinh hoặc được thực hiện trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Sau đó ông Giang có đơn khiếu nại lần 2 gửi đến Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; ngày 08 tháng 02 năm 2022, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành Phiếu hướng dẫn số 155/TTS-CSLĐ hướng dẫn ông Giang gửi đơn đến Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ để được giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 16 tháng 02 năm 2022, ông Giang gửi đơn khiếu nại (lần 2) với cùng nội dung nêu trên đến Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về việc tính trợ cấp thôi việc cho ông Vũ Hàn Giang theo Quyết định số 1069/QĐ-DVPTTN

a) Quy định pháp luật về tiền lương đối với viên chức

- Khoản 1, Điều 12 Luật Viên chức quy định quyền của viên chức về tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương: *“Được trả lương tương xứng với vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chức vụ quản lý và kết quả thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được giao; được hưởng phụ cấp và chính sách ưu đãi trong trường hợp làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc làm việc trong ngành nghề có môi trường độc hại, nguy hiểm, lĩnh vực sự nghiệp đặc thù”*.

- Khoản 2, Điều 3, Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang quy định nguyên tắc trả lương: *“Việc trả lương phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và nguồn trả lương (từ ngân sách nhà nước cấp hoặc hỗ trợ và từ các nguồn thu theo quy định của pháp luật dùng để trả lương) của cơ quan, đơn vị”*.

- Khoản 1, Điều 8, Nghị định số 204/2004/NĐ-CP quy định chế độ trả lương: *“Chế độ trả lương gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nguồn trả lương và theo quy chế trả lương của cơ quan, đơn vị. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sau khi trao đổi với Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp có trách nhiệm xây dựng, ban hành quy chế trả lương để thực hiện đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị. Quy chế trả lương phải được gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để quản lý, kiểm tra và thực hiện công khai trong cơ quan, đơn vị”*.

- Điểm b, Khoản 2, Điều 8, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ quy định: *“Tổ chức khoa học và công nghệ công lập quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 3 Nghị định này được chủ động sử dụng các nguồn tài chính giao tự chủ quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều này để chi thường xuyên, trong đó một số nội dung chi được quy định cụ thể như sau:*

- Chi tiền lương cho công chức, viên chức, người lao động theo ngạch, bậc, hạng chức danh nghề nghiệp, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Khi Nhà nước điều chỉnh tiền lương cơ sở, đơn vị tự bảo đảm tiền lương tăng thêm từ nguồn thu của đơn vị”.

- Điểm a, Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi thường xuyên giao tự chủ (thay thế Nghị định số 54/2016/NĐ-CP):

“1. Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo tiền lương

a) Trong thời gian Chính phủ chưa ban hành chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp

hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây gọi là Nghị quyết số 27-NQ/TW), đơn vị chỉ trả tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ, các khoản đóng góp theo lương và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công; chi tiền công theo hợp đồng vụ việc (nếu có). Khi Nhà nước điều chỉnh tiền lương, đơn vị tự bảo đảm tiền lương tăng thêm từ nguồn thu của đơn vị, ngân sách nhà nước không cấp bổ sung”.

b) Quy định của Trung tâm về tính lương cho viên chức

Trung tâm là Đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 1985 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; hiện nay, Trung tâm là đơn vị loại 1 (tự chủ chi thường xuyên và đầu tư) được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao tự chủ theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP trong giai đoạn năm 2019 đến năm 2021 theo quyết định số 4666/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018.

- Mục 3.5.1 Khoản 3.5 Điều 3 Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế trả lương thưởng cho viên chức, người lao động (sau đây gọi tắt là Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN), quy định thu nhập thường xuyên: *“khoản thu nhập là tiền lương theo vị trí công việc được tính trả có tính ổn định và các khoản phụ cấp cố định theo lương; lương năng lực mà người lao động có thể nhận được, được hiểu là khoản thu nhập thường xuyên”.*

- Khoản 3.7 Điều 3 Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN quy định mức lương cơ sở áp dụng *“Mức lương cơ sở dùng để tính cho các vị trí công việc trong hệ thống bảng lương vị trí công việc của Trung tâm là: 1.050.000 đồng”.*

- Khoản 3.8, Điều 3 Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN quy định phương pháp trả lương 3P: *“Trung tâm áp dụng phương pháp trả lương theo vị trí công việc mà người lao động đang đảm nhiệm, năng lực cá nhân và kết quả, hiệu quả làm việc thực tế của người lao động hay còn gọi là phương pháp 3P”.*

- Mục 3.8.1.1 Khoản 3.8 Điều 3 Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN quy định: *“Lương vị trí công việc (ký hiệu P1) là khoản thù lao trả cho hao phí sức lao động tính đến các yếu tố “đạt chuẩn” về yêu cầu tay nghề, trình độ chuyên môn, sự thành thạo và các yếu tố về môi trường lao động, mức độ nặng nhọc...tương ứng với kết quả, hiệu quả công việc đạt được, thể hiện thông qua bảng mô tả vị trí công việc đã ban hành ...”.*

- Điều 4 Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN quy định về hệ thống thang bảng lương áp dụng: *“Trung tâm xây dựng và áp dụng thang bảng lương để làm cơ sở tính và phân phối tiền lương: 4.1. Bảng lương vị trí công việc của viên chức – người lao động khu vực Tp Hồ Chí Minh (Phụ lục 1A)”.*

- Khoản 6.1 Điều 6 Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN quy định tính tiền lương vị trí công việc *“Khoản tiền lương này sẽ được tính theo ngày công làm việc thực tế của người lao động và ngày công quy định theo chế độ (Điều 3; mục 3.11).*

c) Cách tính trợ cấp thôi việc đối với viên chức

Theo Điều 58 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức: Trợ cấp thôi việc đối với viên chức thôi việc

1. Đối với thời gian công tác của viên chức từ ngày 31 tháng 12 năm 2008 trở về trước được tính như sau:

a) Cứ mỗi năm làm việc được tính bằng 1/2 tháng lương hiện hưởng, gồm: Mức lương theo chức danh nghề nghiệp, phụ cấp chức vụ quản lý, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và hệ số chênh lệch bảo lưu lương (nếu có);

b) Mức trợ cấp thấp nhất bằng 01 tháng lương hiện hưởng;

c) Trường hợp viên chức được tuyển dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2003, thời gian làm việc được tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian làm việc (cộng dồn) kể từ khi viên chức có quyết định tuyển dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2008;

d) Trường hợp viên chức được tuyển dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2003 trở về sau, thời gian làm việc được tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian làm việc theo hợp đồng làm việc (cộng dồn) kể từ khi viên chức có quyết định tuyển dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2008.

2. Đối với thời gian công tác của viên chức từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 đến nay được thực hiện theo quy định của pháp luật về trợ cấp thất nghiệp.

3. Kinh phí chi trả trợ cấp thôi việc:

a) Đối với đơn sự nghiệp công lập tự bảo đảm về chi thường xuyên, chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm về chi thường xuyên: Nguồn kinh phí chi trả trợ cấp thôi việc được lấy từ nguồn tài chính của đơn vị, kể cả thời gian trước đó viên chức đã làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong hệ thống chính trị.

b) Đối với đơn sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Nguồn kinh phí chi trả được lấy từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, kể cả thời gian trước đó viên chức đã làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong hệ thống chính trị. Trường hợp nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập không đáp ứng đủ phần kinh phí chi trả cho thời gian viên chức trước đó đã làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong hệ thống chính trị thì ngân sách nhà nước hỗ trợ.

4. Viên chức thôi việc được hưởng trợ cấp thôi việc quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này và được xác nhận thời gian có đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật”.

2. Về việc xử lý đơn khiếu nại lần 1 của Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, Trung tâm ban hành Thông báo số 14/TB-DVPTTN về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Giang với nội dung Quyết định số 1069/QĐ-DVPTTN (về việc chi trả trợ cấp thôi việc cho ông Vũ Hàn Giang) không phải là quyết định hành chính, vì:

- Trung tâm không phải là cơ quan hành chính nhà nước.
- Người ký ban hành quyết định trên không phải là người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước.
- Vấn đề được nêu trong quyết định không được phát sinh hoặc được thực hiện trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Căn cứ Điều 19 Luật Khiếu nại năm 2011 quy định “*Thủ trưởng cơ quan thuộc sở và cấp tương đương có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần 1 đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình, của cán bộ, công chức do mình quản lý trực tiếp*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định “*Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần 1 đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình, của viên chức do mình quản lý trực tiếp*”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn khiếu nại lần 1 của ông Vũ Hàn Giang và ban hành Thông báo số 14/TB-DVPTTN về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại là chưa phù hợp theo quy định; do đó, dẫn đến việc Ông gửi đơn khiếu nại (lần 2) đến Sở.

IV. Kết quả đối thoại

Trong quá trình giải quyết khiếu nại (lần 2) của ông Vũ Hàn Giang, Sở đã gửi Thư mời ông Giang đến đối thoại theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP quy định về Tổ chức đối thoại trong quá trình giải quyết khiếu nại lần 2, cụ thể như sau:

- Giấy mời số 859/GM-SKHCHN ngày 04 tháng 4 năm 2022, thời gian đối thoại 09h ngày 06 tháng 4 năm 2022; ngày 05 tháng 4 năm 2022, ông Giang có gửi email trả lời với nội dung hiện tại Ông đang đi công tác cho đến cuối tuần nên không thể có mặt theo thời gian của thư mời số 859/GM-SKHCHN, nếu thuận lợi đề nghị bố trí thư mời từ sau ngày 12/4/2022.

- Giấy mời số 892/GM-SKHCHN ngày 06 tháng 4 năm 2022, thời gian đối thoại 09h ngày 13 tháng 4 năm 2022; ngày 12 tháng 4 năm 2022, ông Giang gửi email trả lời với nội dung trong thành phần tham dự có sự hiện diện của Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh là không phù hợp và nội dung cụ thể của cuộc họp cũng không được thông báo nên Ông không tham dự.

- Giấy mời số 931/GM-SKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2022, thời gian đối thoại 09h ngày 14 tháng 4 năm 2022; tuy nhiên ông Giang không đến tham dự đối thoại theo nội dung Giấy mời nêu trên và không thông báo lý do.

Như vậy, Sở đã gửi thư mời ông Giang 03 lần để tổ chức đối thoại theo thủ tục giải quyết khiếu nại lần 2, tuy nhiên Ông không đến tham dự đối thoại với những lý do nêu trên, Sở đã lập biên bản đối thoại vắng mặt người khiếu nại (03 lần) và tiếp tục giải quyết đơn khiếu nại của Ông theo quy định.

V. Kết luận

Qua xem xét nội dung đơn, hồ sơ pháp lý, Báo cáo số 87/BC-TXM ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tổ xác minh; Sở Khoa học và Công nghệ kết luận như sau:

1. Về việc tính trợ cấp thôi việc cho ông Vũ Hàn Giang theo Quyết định số 1069/QĐ-DVPTTN

- Theo Khoản 2, Điều 3 Hợp đồng làm việc số 01/HĐVC ngày 01 tháng 4 năm 2008 ký kết giữa Trung tâm và ông Giang với mức lương là theo ngạch bậc thang bảng lương của nhà nước quy định và việc Trung tâm căn cứ vào ngạch bậc thang bảng lương của nhà nước quy định để đóng BHXH, BHYT, BHTN cho ông Giang là phù hợp với quy định (vì Trung tâm là Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư). Theo đó, Trung tâm đóng BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng cho ông Giang với số tiền: $(4.65 + 0.4) \times 1.490.000$ đồng = **7.524.500** đồng (tính theo ngạch bậc thang bảng lương của nhà nước quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP).

- Theo Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN, Trung tâm trả mức lương vị trí công việc hàng tháng cho ông Giang là: $1.050.000 \times 14.71 = 15.445.500$ đồng (trong đó bao gồm cả mức lương dùng để đóng BHXH, BHYT, BHTN **7.524.500** đồng). Tuy nhiên, trong Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN, Trung tâm không quy định cụ thể mức lương theo ngạch bậc thang bảng lương của nhà nước theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP.

- Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 58, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định về tính trợ cấp thôi việc: *“Cứ mỗi năm làm việc được tính bằng 1/2 tháng lương hiện hưởng, gồm: Mức lương theo chức danh nghề nghiệp, phụ cấp chức vụ quản lý, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và hệ số chênh lệch bảo lưu lương (nếu có)”*.

+ Theo Quyết định số 1069/QĐ-DVPTTN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm về việc chi trả trợ cấp thôi việc cho ông Vũ Hàn Giang như sau:

Tổng thời gian làm việc để tính hưởng trợ cấp thôi việc: 9 năm 8 tháng 23 ngày (từ ngày 8/4/1999 đến ngày 31/12/2008) làm tròn 10 năm.

Số tháng được hưởng trợ cấp thôi việc $10 \text{ năm} \times \frac{1}{2} \text{ tháng} = 5 \text{ tháng}$

Mức tiền lương, phụ cấp bình quân tính hưởng: $(4,65 + 0,4) \times 1.490.000 = 7.524.500$ đồng (tính theo ngạch bậc thang bảng lương của nhà nước quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP).

Mức chi trả trợ cấp thôi việc: $7.524.500 \times 5 = 37.622.500$ đồng.

Ông Giang có tổng thời gian công tác tại Trung tâm là 22 năm 06 tháng 23 ngày (từ ngày 08/4/1999 đến ngày 31/10/2021), trong đó thời gian làm việc để tính hưởng trợ cấp thôi việc theo quy định là 9 năm 8 tháng 23 ngày (từ ngày 8/4/1999 đến ngày 31/12/2008), thời gian làm việc còn lại của ông Giang 12 năm 10 tháng (từ ngày 01/01/2009 đến ngày 31/10/2021) thực hiện theo quy định của pháp luật về trợ cấp thất nghiệp.

Theo đó, việc Trung tâm tính tổng thời gian làm việc để tính hưởng trợ cấp thôi việc cho ông Giang là đúng với quy định tại Khoản 1, Điều 58, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, trong Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN, Trung tâm không quy định mức lương hưởng trợ cấp thôi việc theo mức lương ngạch bậc thang bảng lương của nhà nước tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP. Tại thời điểm tháng 10/2021, theo thông báo chi tiết lương hàng tháng của ông Giang là: Lương chức danh = hệ số lương chức danh Trưởng phòng x 1.050.000 đồng = 14.71 x 1.050.000 = **15.445.500** đồng.

Do vậy, việc Trung tâm chi trả trợ cấp thôi việc cho ông Giang theo mức lương theo ngạch bậc thang bảng lương của nhà nước quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP là chưa phù hợp với quy định tại Quyết định số 32/QĐ-DVPTTN nêu trên (theo chức danh).

2. Về việc xử lý đơn khiếu nại lần 1 của Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Điều 19 Luật Khiếu nại năm 2011 quy định “*Thủ trưởng cơ quan thuộc sở và cấp tương đương có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần 1 đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình, của cán bộ, công chức do mình quản lý trực tiếp*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định “*Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần 1 đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình, của viên chức do mình quản lý trực tiếp*”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn khiếu nại lần 1 của ông Vũ Hàn Giang và ban hành Thông báo số 14/TB-DVPTTN về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại là chưa phù hợp theo quy định; do đó, dẫn đến việc Ông gửi đơn khiếu nại (lần 2) đến Sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận nội dung đơn của ông Vũ Hàn Giang khiếu nại Quyết định số 1069/QĐ-DVPTTN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm về việc chi trả trợ cấp thôi việc cho ông Vũ Hàn Giang.

Điều 2. Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Vũ Hàn Giang không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền

khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Giao Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh:

- Xem xét lại nội dung Quyết định số 1069/QĐ-DVPTTN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm về việc chi trả trợ cấp thôi việc cho ông Vũ Hàn Giang và giải quyết cho ông Giang theo quy định hiện hành; báo cáo kết quả cho Giám đốc Sở thông qua Thanh tra Sở.

- Thu hồi và hủy bỏ Thông báo số 14/TB-DVPTTN ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại (lần 1) của ông Vũ Hàn Giang.

Giao Tổ tiếp công dân Sở (làm đầu mối) phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan hoặc đăng trên website của Sở trong vòng 15 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định (theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ).

Giao Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả việc thi hành Quyết định này cho Giám đốc Sở.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh, Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, ông Vũ Hàn Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. */s/*

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Thanh tra Thành phố;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, HS. */s/*



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Chu Văn Hải

